TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 21 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Hà Vính - Nguyên là giáo viên (Nay là hưu trí thị trấn K).
2. Bà Nguyễn Thị Hà - Hưu trí thị trấn K.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS, ngày 28/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2022/QĐXXST-HS, ngày 08/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Anh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 27/6/2005, tại xã TT1, huyện TT, tỉnh TH.

Nơi cư trú: Thôn HL, xã TA, huyện TT, TH.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn : 9/12; Con ông Bùi Văn L - Sinh năm 1986 và bà Bùi Thị H - Sinh năm 1982; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH. Có mặt tại phiên tòa.

**Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:*

Ông Bùi Văn L - Sinh năm 1986 (Bố đẻ bị cáo).

Nơi cư trú: Thôn HL, xã TA, huyện TT, TH.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Đường Xuân Anh: trợ giúp viên pháp lý - Thuộc chi nhánh số 5, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TH. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Thôn TL, xã TT1, huyện TT, tỉnh TH. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 01/10/2021, Bùi Anh T - sinh ngày 27/6/2005, trú tại thôn HL, xã TA, huyện TT, tỉnh TH đi từ nhà cậu ruột là Bùi Văn G (T ở nhà cậu G khoảng 01 năm nay) ở thôn TL, xã TT1, huyện TT đến nhà bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1970, ở cùng thôn thì thấy nhà bà M khóa cửa không có ai ở nhà. Lúc này, T nảy sinh ý định đột nhập qua ô thoáng cửa chính nhà bà M để trộm cắp tài sản, do trước đó T đã từng đến nhà bà M nên biết vị trí bà M để tài sản trong nhà. Nghĩ là làm, T đi đến cửa chính bên phải của nhà bà M thì thấy bên ngoài hành lang đang để sẵn 01 (một) ghế gỗ (dạng ghế cao dùng để thắp hương). T trèo lên ghế rồi nghiêng người chui qua ô thoáng cửa chính vào bên trong phòng khách nhà bà M. Tại đây, T tiến lại gần chiếc tủ kệ để ti vi, dùng tay giật mạnh làm bung cánh cửa tủ kệ để ti vi (bên phía gần giường ngủ) thì thấy một chiếc túi sách màu đen, T mở khóa chiếc túi sách thì thấy bên trong có một cọc tiền gồm 100 tờ có mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); 03 tờ có mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng và 01 tờ có mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền 11.700.000đ *(Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng)*, T đã trộm cắp toàn bộ số tiền này bỏ vào túi quần. Sau đó, T mở chốt cửa chính từ bên trong của gian phòng đi ra ngoài và vòng ra sau nhà bà M đi về nhà. Số tiền trộm cắp được, T đã sử dụng để mua thẻ cào nạp vào tài khoản game để mua vật phẩm chơi game và tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 07/10/2021, nhận thức được hành vi của mình là sai trái và không thể trốn tránh được nên Bùi Anh T đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 28/12/2021 Tòa án nhân dân huyện TT đã mở phiên tòa xét xử đối với Bùi Anh T, quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên tòa bị cáo T đã tự thú: Vào khoảng giữa tháng 8 năm 2021, bị cáo còn trộm cắp của gia đình bà Nguyễn Thị M với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Do phát sinh tình tiết mới, không thể làm rõ tại phiên tòa nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã đề nghị HĐXX trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi trộm cắp tài sản trước ngày 1/10/2021 của bị cáo Bùi Anh T.

Quá trình điều tra bổ sung, Bùi Anh T đã khai nhận: Khoảng 13 giờ một ngày giữa tháng 8 năm 2021, bị cáo T một mình đi đến nhà bà Nguyễn Thị M ở thôn TL, xã Thạch Tân, khi đến nhà bà M thấy cửa không khóa, quan sát không thấy ai, T đã mở cửa vào trong nhà, dùng tay mở cửa tủ kệ ti vi thì phát hiện một túi sách màu đen, khi mở túi xách thấy bên trong có số tiền 6.000.000 đồng, T giấu tiền vào người rồi ra về. Toàn bộ số tiền trộn cắp được T đã mua thẻ game để chơi điện tử hết.

Ngày 12/01/2022 bà Nguyễn Thị M đã có đơn báo cáo trình bày việc bị trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng vào ngày 15/8/2021 đến cơ quan Cảnh sát điều tra huyện TT, cùng ngày, cơ quan CSĐT đã tiến hành ghi lời khai của bị hại là bà Nguyễn Thị M với nội dung: Khoảng 14 giờ ngày 15/8/2021 bà M khép cửa nhà để đi làm tại vườn mía gần

nhà, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bà M về nhà và phát hiện mất số tiền 6.000.000 đồng để trong túi xách cất trong tủ kệ ti vi. Do không biết ai là người trộm cắp số tiền trên nên bà M không trình báo sự việc cho cơ quan công an.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại là bà Nguyễn Thị M đã nhận đủ số tiền bị mất hai lần là 17.700.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) do ông Bùi Văn L (Bố bị cáo Bùi Anh T) bồi thường, đến nay bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màn hình cảm ứng. Quá trình điều tra, xét thấy chiếc điện thoại trên không liên quan gì đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 23/11/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 14/CT - VKSTT ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH truy tố Bùi Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Anh T từ 04 (Bốn) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh tụng, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo đề nghị: Bị cáo Bùi Anh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội mới hơn 16 tuổi, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị hại không có tranh L gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sữa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện TT và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TT trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và số tiền T đã trộm cắp cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết L: Vào khoảng giữa tháng 8/2021 Bùi Anh T trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng và ngày 01/10/2021 trộm cắp số tiền 11.700.000 đồng của gia đình bà Nguyễn Thị M, tổng hai lần T trộm cắp với số tiền là 17.700.000đ (Mười bảy triệu, bảy trăm nghìn đồng). Hành vi của Bùi Anh T và đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản " được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trộm cắp hai lần với số tiền là 17.700.000 đồng của bị cáo Bùi Anh T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư, tuy nhiên bị cáo phạm tội khi mới hơn 16 tuổi. Do đó cũng cần lên một mức án phù hợp với quy định của pháp luật về xét xử người chưa thành niên phạm tội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và để giáo dục riêng bị cáo Bùi Anh T cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa ngày 28/12/2021 bị cáo T đã tự thú về hành vi trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng của gia đình bà Nguyễn Thị M; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Anh T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình và bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, sau khi phạm tội ngày 01/10/2021 bị cáo T đã ra đầu thú, Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Do hai lần trộm cắp với số tiền là 17.700.000đ (Mười bảy triệu, bảy trăm nghìn đồng), bị cáo Bùi Anh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Bùi Anh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội mới hơn 16 tuổi; Tuy nhiên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Anh T là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màn hình cảm ứng. Quá trình điều tra, xét thấy chiếc điện thoại trên không liên quan gì đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 23/11/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Bùi Văn L là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là bà Nguyễn Thị M đã nhận đủ số tiền bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Anh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Anh T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Bùi Anh T; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại bà Nguyễn Thị M. Bị cáo Bùi Anh T; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; bị hại bà Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người bào chữa cho bị cáo;*
- *Người ĐDHPcho bị cáo;*
- *VKSND huyện TT;*
- *VKSND tỉnh TH;*
- *Công an huyện TT;*
- *Đội THAHS công an TT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Quách Hà Vính

Nguyễn Thị Hà

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn T

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người ĐDHPcho bị cáo;
- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh TH;
- Công an huyện TT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- *Đội THAHS công an TT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Bùi Văn T